

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

*Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;
Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 396 thí sinh, hạng B (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 10/9/2025 tại Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Miền Trung thuộc Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Miền Trung, địa chỉ: phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Cao Thanh Tĩnh, Chức vụ: Giám đốc, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Thượng úy Trần Thiện Hoàng, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí: Trung tá Bùi Thái Cường, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Nguyễn Quốc Phúc, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Trần Xuân Tiến, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Đặng Trọng Quang, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Phạm Công Thành, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Phan Mạnh Quyền, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Hoàng Quốc Đạt, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Lê Đức Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Trần Quốc Hà, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Văn Công, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Quốc Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Lê Cảnh Đức, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Phạm Hồng Tiến, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Tuấn Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Đình Trung, Sát hạch viên;

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08(Lưu).



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC




Đại tá Trần Ngọc Tuấn

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 7292/QĐ-CAT-PC08 ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	NGUYỄN THỊ AN	26/11/1989	*****87	X. Thiên Nhẫn, T. Nghệ An	x	A01	C01815
2	VŨ NGỌC BÌNH AN	20/04/2007	*****24	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		C02452
3	LÔ THÀNH AN	12/12/2004	*****05	X. Châu Lộc, T. Nghệ An	x	A.01	C02406
4	NGUYỄN THỊ AN	11/09/1966	*****47	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C01535
5	LƯƠNG XUÂN AN	10/07/2006	*****39	X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		C01752
6	NGUYỄN TUẤN ANH	14/04/1990	*****63	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C02291
7	TRẦN THỊ NGỌC ANH	06/10/2002	*****58	X. Tam Đồng, T. Nghệ An	x	A.01	C02269
8	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	16/02/2007	*****67	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C02308
9	PHẠM HOÀNG ANH	22/01/2004	*****77	X. Hữu Kiem, T. Nghệ An	x	A1	C02461
10	BÙI THỊ MAI ANH	21/08/1982	*****00	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		C02307
11	NGUYỄN TUẤN ANH	29/12/2001	*****93	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x	A01	C02259
12	NGUYỄN VĂN ANH	20/10/1989	*****38	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		C01209
13	HỒ NHẬT ANH	15/07/1975	*****22	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		C01505
14	LÊ VĂN ANH	08/01/1981	*****83	X. Sơn Giang, T. Hà Tĩnh	x	A01	C02231
15	TRẦN THỌ ANH	02/04/2002	*****50	X. Cẩm Xuyên, T. Hà Tĩnh	x	A01	C02110

16	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	06/08/2002	*****87	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A01	C02448
17	ĐINH THỊ ÁNH	15/09/1993	*****96	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A01	C02255
18	ĐẶNG VĂN ÂN	10/10/1974	*****50	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		C02379
19	LÊ THỊ BA	10/01/1989	*****20	X. Vạn An, T. Nghệ An	x		C01068
20	ĐINH BẠT BÁCH	10/10/1990	*****25	X. Yên Trung, T. Nghệ An	x		C02454
21	NGUYỄN NHƯ BẢO	29/01/1994	*****27	X. Ea Hiao, T. Đắk Lắk	x	A.01	C02407
22	ĐẬU NGỌC BẮC	03/07/2005	*****84	X. An Châu, T. Nghệ An	x		C01389
23	PHAN XUÂN BẮC	20/07/1999	*****78	X. Quang Đồng, T. Nghệ An	x	A1	C01707
24	NGUYỄN THỊ BẮC	26/03/1982	*****56	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x	A01	C02253
25	LÊ HỒ NGỌC BẰNG	20/03/2007	*****47	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		C02270
26	NGUYỄN CHÍ BẰNG	02/09/1993	*****28	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		C01803
27	NGUYỄN NGỌC BẰNG	15/04/1992	*****07	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x	A01	C02251
28	LÊ THỊ HỒNG BÍCH	11/06/1994	*****50	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A01	C02271
29	PHẠM XUÂN BIỂN	10/05/1984	*****21	X. Diê Ya, T. Đắk Lắk	x		C02349
30	PHAN THỊ BÌNH	10/10/1985	*****45	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		C02447
31	NGUYỄN XUÂN BÌNH	24/05/2001	*****11	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		C02326
32	BÙI ĐÌNH CẢNH	09/04/1987	*****30	X. Thần Lĩnh, T. Nghệ An	x	A01	C02344
33	NGUYỄN THỊ CẬY	16/02/1982	*****57	X. Quan Thành, T. Nghệ An	x		C02459
34	TRẦN VĂN CÔNG	21/07/2002	*****60	X. Yên Xuân, T. Nghệ An	x	A1	C02226
35	BẠCH VĂN CÔNG	10/05/1979	*****09	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C01857
36	NGUYỄN THỊ CÚC	18/06/1993	*****30	X. Yên Trung, T. Nghệ An	x	A01	C02317

37	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	06/07/1988	*****78	X. Nghĩa Hành, T. Nghệ An	x		C02430
38	VÕ ANH CƯỜNG	26/03/1996	*****51	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		C01313
39	BẠCH VĂN CƯỜNG	22/09/1983	*****69	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C01900
40	PHẠM VIỆT CƯỜNG	05/03/2004	*****01	P. Nam Hồng Lĩnh, T. Hà Tĩnh	x	A01	C02335
41	LÊ VĂN CƯỜNG	01/09/1992	*****05	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		C02071
42	PHẠM THỊ CHÂU	14/06/1984	*****60	X. Yên Trung, T. Nghệ An	x		C02316
43	NGUYỄN THỊ LAN CHI	04/01/1998	*****87	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x	A.01	C02272
44	ĐẶNG MINH CHIẾN	02/03/2003	*****96	X. Thiên Nhẫn, T. Nghệ An	x	A.01	C02350
45	TRẦN NGỌC CHIẾN	01/06/1989	*****56	X. Sơn Giang, T. Hà Tĩnh	x	A.01	C02380
46	LÊ ANH CHIẾN	31/08/2003	*****74	X. Tân Phú, T. Nghệ An	x	A1	C02061
47	PHẠM VĂN CHIẾN	26/06/1990	*****22	X. Vĩnh Tường, T. Nghệ An	x		C01838
48	XÔNG BÁ CHÒ	03/04/1992	*****11	X. Mường Típ, T. Nghệ An	x	A.01	C02381
49	NGUYỄN ĐÌNH CHUNG	10/02/1984	*****43	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		C02329
50	MỸ THỊ CHUNG	08/08/1991	*****17	X. Nga Thắng, T. Thanh Hóa	x		C00764
51	NGUYỄN THẾ CHUNG	31/10/1993	*****88	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		C01418
52	TRẦN VĂN DÀN	22/07/1999	*****74	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		C02351
53	HỒ BÁ DÌA	02/02/1992	*****95	X. Huồi Tụ, T. Nghệ An	x	A.01	C02383
54	ĐẶNG THỊ THÙY DUNG	21/11/1996	*****04	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A.01	C02273
55	TRƯỜNG THỊ DUNG	28/08/1993	*****78	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		C02254
56	NGUYỄN THỊ MỸ DUNG	14/06/1994	*****52	X. Đức Quang, T. Hà Tĩnh	x	A1	C01859
57	PHẠM VIỆT DỪNG	14/04/1989	*****23	X. Đức Quang, T. Hà Tĩnh	x		C02352

58	VÕ VĂN DŨNG	24/01/1990	*****23	X. Vân Du, T. Nghệ An	x		C02385
59	NGUYỄN VĂN DŨNG	07/10/1993	*****07	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		C02313
60	LŨ VĂN DŨNG	26/01/1993	*****16	X. Thông Thụ, T. Nghệ An	x		C02256
61	TRẦN VĂN DŨNG	20/02/1984	*****29	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		C01524
62	PHẠM VĂN DŨNG	15/03/1984	*****74	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		C01403
63	NGUYỄN BÁ DŨNG	01/04/1987	*****53	X. Vĩnh Tường, T. Nghệ An	x		C01839
64	NGUYỄN VĂN DŨNG	08/12/2003	*****39	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x	A.01	C02353
65	PHAN CÔNG DUY	16/11/2003	*****93	X. Vạn An, T. Nghệ An	x	A1	C02328
66	NGUYỄN THỊ DUYÊN	19/12/1993	*****12	X. Vân Du, T. Nghệ An	x		C02450
67	BÙI DỰ	17/04/1986	*****99	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x	A.01	C02408
68	HỒ VĂN DƯƠNG	16/09/1992	*****86	X. Yên Trung, T. Nghệ An	x		C02274
69	PHAN THẾ DƯƠNG	28/07/1987	*****66	X. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		C02410
70	ĐẬU ĐỨC DƯƠNG	22/08/2006	*****22	X. Quỳnh Sơn, T. Nghệ An	x		C02257
71	TRẦN VĂN ĐẠI	19/07/1986	*****92	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x	A01	C02470
72	PHẠM VĂN ĐẠI	17/06/1995	*****52	X. Vạn An, T. Nghệ An	x	A01	C02431
73	NGUYỄN VĂN ĐẠT	06/01/2003	*****68	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x	A.01	C02382
74	ĐẶNG TRỌNG ĐẠT	09/11/1981	*****20	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x		C02345
75	HOÀNG HẢI ĐĂNG	29/06/2006	*****02	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C01394
76	TRỊNH VĂN ĐỊNH	25/01/2002	*****32	X. Nghĩa Hành, T. Nghệ An	x	A01	C02432
77	NGUYỄN THỊ ĐỊNH	20/06/1976	*****81	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A1	C02223
78	CHU VĂN ĐÔNG	25/01/2004	*****69	X. Krông Nô, T. Lâm Đồng	x	A.01	C02384

79	NGUYỄN NAM ĐÔNG	03/04/2005	*****09	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C01685
80	CAO VĂN ĐỨC	10/02/1990	*****48	X. An Châu, T. Nghệ An	x		C02409
81	ĐINH NHO ĐỨC	29/07/2006	*****25	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C02323
82	NGUYỄN THẾ ĐỨC	28/08/1984	*****55	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		C01422
83	VÕ VĂN ĐỨC	21/10/1998	*****64	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	C01886
84	NGUYỄN HUY ĐỨC	19/04/1990	*****44	X. Vạn An, T. Nghệ An	x	A1	C01901
85	NGUYỄN ĐÌNH GIA	08/07/1987	*****48	X. Phúc Lộc, T. Nghệ An	x		C00445
86	NGUYỄN HỮU GIANG	12/04/1990	*****46	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x	A1	C01631
87	TRẦN VĂN GIÁP	26/11/1994	*****53	X. Tam Quang, T. Nghệ An	x	A1	C00831
88	NGUYỄN VĂN GIÁP	08/11/1995	*****97	X. Vĩnh Tường, T. Nghệ An	x		C01902
89	NGUYỄN ĐÌNH GIÁP	10/01/1995	*****00	X. Thần Linh, T. Nghệ An	x	A1	C01604
90	LÊ TRỌNG GIÁP	17/12/1983	*****65	X. Thiên Nhẫn, T. Nghệ An	x	A1	C00908
91	NGUYỄN TRƯỜNG GIÁP	20/06/1971	*****45	X. Gia Hanh, T. Hà Tĩnh	x	A01	C02261
92	LÊ NGỌC HÀ	01/07/1984	*****00	X. Quỳnh Tam, T. Nghệ An	x	A.01	C02275
93	NGUYỄN THỊ THU HÀ	18/12/1993	*****75	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		C02354
94	NGÔ VĂN HÀ	18/11/1991	*****94	X. Tam Quang, T. Nghệ An	x	A01	C02235
95	HOÀNG THỊ HÀ	18/04/1984	*****33	X. Châu Khê, T. Nghệ An	x		C01875
96	NGUYỄN THỊ THU HÀ	03/05/1996	*****32	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A1	C01280
97	NGUYỄN QUỐC HẢI	17/03/1991	*****62	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		C02276
98	LŨ ĐỨC HẢI	07/01/1985	*****62	X. Tam Quang, T. Nghệ An	x		C02348
99	VI TRUNG HẢI	29/09/1979	*****37	X. Môn Sơn, T. Nghệ An	x		C02341

100	NGUYỄN VĂN HẢI	05/05/1976	*****62	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A01	C02337
101	THÁI THỊ MỸ HẠNH	25/01/2003	*****56	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x	A.01	C02357
102	NGUYỄN VĂN HẠNH	12/10/1993	*****20	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C02411
103	NGUYỄN THỊ HẠNH	15/08/1977	*****74	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A01	C01937
104	NGUYỄN THỊ HẠNH	01/09/1987	*****23	X. Tứ Mỹ, T. Hà Tĩnh	x		C01714
105	TRẦN THỊ THU HẰNG	01/09/1984	*****88	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A01	C02356
106	NGUYỄN THUÝ HẰNG	22/09/1992	*****25	X. Thiên Nhãn, T. Nghệ An	x	A.01	C02355
107	ĐINH THỊ HẰNG	09/10/1987	*****02	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		C02386
108	NGUYỄN THỊ HẰNG	10/09/1980	*****19	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		C02247
109	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	21/02/1985	*****02	X. Quế Phong, T. Nghệ An	x	A1	C01730
110	NGUYỄN THỊ HIỀN	25/09/1979	*****05	X. Phúc Lộc, T. Nghệ An	x		C02293
111	PHẠM THỊ HIỀN	24/09/1998	*****94	X. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x	A.01	C02277
112	TRẦN THỊ HIỀN	25/02/1982	*****37	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A01	C02387
113	NGUYỄN THỊ HIỀN	28/04/1986	*****90	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		C02463
114	NGUYỄN THỊ HIỀN	26/10/1989	*****17	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		C02311
115	ĐẶNG THỊ THU HIỀN	10/02/1992	*****48	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		C01147
116	PHẠM THỊ HIỀN	20/12/1988	*****58	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C01960
117	DOÃN THỊ HIỀN	12/09/1988	*****40	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A1	C01743
118	HOÀNG XUÂN HIỆP	22/05/1999	*****43	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x	A.01	C02358
119	VI VĂN HIỆP	29/06/1977	*****47	X. Môn Sơn, T. Nghệ An	x	A01	C02342
120	HOÀNG VĂN HIỆP	23/09/1979	*****51	X. Quỳnh Sơn, T. Nghệ An	x		C01575

121	PHẠM THỊ HIỆP	10/09/1994	*****26	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x	A01	C02233
122	NGUYỄN XUÂN HIẾU	01/06/1998	*****08	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		C02412
123	LÊ THỊ HIẾU	02/09/1983	*****01	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C02220
124	LÔ THỊ HOA	23/11/1996	*****91	X. Thông Thụ, T. Nghệ An	x	A.01	C02413
125	NGUYỄN THỊ NGỌC HOA	01/07/1977	*****59	X. Chiêu Lưu, T. Nghệ An	x		C00623
126	CAO THỊ HOA	15/09/1991	*****43	X. Vĩnh Tường, T. Nghệ An	x		C02176
127	NGUYỄN THỊ HOA	28/06/1984	*****15	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		C01419
128	ĐÀO THỊ CẨM HOA	02/10/1991	*****44	X. Đan Hải, T. Hà Tĩnh	x	A1	C01887
129	NGUYỄN THỊ HOA	19/04/1989	*****59	X. Vân Du, T. Nghệ An	x		C01660
130	NGUYỄN KHÁNH HOÀ	19/06/2007	*****25	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		C02321
131	NGUYỄN ĐÌNH HOÀ	18/06/1995	*****08	X. Gia Hanh, T. Hà Tĩnh	x	A1	C02055
132	NGUYỄN THỊ HOÀI	27/07/1993	*****30	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A01	C02306
133	NGUYỄN XUÂN HOÀNG	30/04/2005	*****62	X. Hương Xuân, T. Hà Tĩnh	x	A.01	C02359
134	ĐẶNG VĂN HOÀNG	11/08/1991	*****44	X. Thiên Nhãn, T. Nghệ An	x	A.01	C02388
135	TRẦN THỊ HOÀNG	17/07/1987	*****73	X. Vĩnh Tường, T. Nghệ An	x		C01746
136	NGUYỄN CẢNH HOÀNG	25/05/1980	*****51	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x	A1	C01661
137	TRẦN MINH HOÀNG	28/05/2002	*****26	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		C01420
138	LÊ XUÂN HỒNG	02/05/1965	*****20	P. Trung Lương, T. Hà Tĩnh	x		C02433
139	NGÔ QUANG HỒNG	16/12/1998	*****54	X. Hưng Lộc, TP. Huế	x		C02434
140	TRẦN THỊ HỒNG	13/10/1989	*****00	X. Đông Hiếu, T. Nghệ An	x	A1	C01958
141	NGUYỄN VĂN HỢP	15/08/1962	*****91	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x	A1	C01860

142	PHAN THỊ HUẤN	10/06/1990	*****57	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x	A1	C01888
143	THÁI THỊ HUẾ	10/12/1997	*****17	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x		C01717
144	TRẦN THỊ HUỆ	10/10/1994	*****56	X. Anh Sơn Đông, T. Nghệ An	x		C02278
145	NGUYỄN VĂN HÙNG	04/09/1993	*****67	X. Vĩnh Tường, T. Nghệ An	x	A.01	C02360
146	NGUYỄN ĐĂNG HÙNG	20/03/2005	*****64	X. Quế Phong, T. Nghệ An	x	A1	C02464
147	VI TIẾN HÙNG	12/10/1984	*****57	X. Con Cuông, T. Nghệ An	x		C02462
148	LÊ MẠNH HÙNG	05/10/1981	*****12	X. Trường Lưu, T. Hà Tĩnh	x		C02435
149	NGÔ QUANG HUY	06/11/2003	*****94	X. Hương Xuân, T. Hà Tĩnh	x		C02361
150	VÕ ĐÌNH HUY	31/08/1996	*****55	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A01	C02263
151	LÃ HỮU HUY	15/08/1999	*****78	X. Nhân Hoà, T. Nghệ An	x	A1	C01718
152	HOÀNG THỊ THƯƠNG HUYỀN	10/10/1990	*****22	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x		50239
153	NGUYỄN THỊ HUYỀN	02/03/2003	*****56	X. Vân Tụ, T. Nghệ An	x	A01	C02315
154	TRẦN THỊ HUYỀN	26/09/1993	*****90	X. Quỳnh Anh, T. Nghệ An	x		C02180
155	VÕ THỊ HUYỀN	20/05/1972	*****37	P. Cát Lái, TP. Hồ Chí Minh	x	A1	C01276
156	PHẠM ĐẮC HUYNH	18/03/1972	*****75	X. Phúc Lộc, T. Nghệ An	x		C01439
157	LÊ VĂN HỨA	04/05/1990	*****88	X. An Châu, T. Nghệ An	x		C02134
158	PHAN VĂN HUNG	31/05/1981	*****64	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		C02294
159	NGUYỄN VĂN HUNG	09/08/1995	*****03	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A01	C02346
160	LÊ THÁI LAN HƯƠNG	05/08/1987	*****89	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		C02456
161	CHU THỊ HƯƠNG	06/04/1978	*****4	P. Thái Hoà, T. Nghệ An	x		C02310
162	LÊ THỊ HƯƠNG	20/08/1984	*****93	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		C02322

163	TRƯỜNG THỊ HƯƠNG	03/07/1987	*****31	X. Hưng Phú, T. Hưng Yên	x		C01792
164	CAO THỊ HƯƠNG	03/03/1980	*****11	X. Quế Phong, T. Nghệ An	x		C01161
165	NGUYỄN XUÂN HƯƠNG	10/07/1977	*****67	X. Đức Thịnh, T. Hà Tĩnh	x	A1	C01006
166	DƯƠNG THỊ HƯƠNG	02/08/1981	*****03	X. Cổ Đàm, T. Hà Tĩnh	x		C01861
167	PHẠM THỊ HƯƠNG	10/07/1994	*****42	X. Trường Lưu, T. Hà Tĩnh	x	A1	C01802
168	LÊ PHÚ HỮU	13/03/1989	*****89	X. Đức Quang, T. Hà Tĩnh	x		C02467
169	LÊ KIM ÍCH	20/12/1990	*****26	P. Hương An, T. Thừa Thiên Huế	x		C02389
170	TRẦN VĂN KIỂM	08/05/1970	*****09	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x	A1	C01663
171	LÊ ĐĂNG KỶ	19/05/1982	*****87	X. Hương Bình, T. Hà Tĩnh	x		C01766
172	LÊ VĂN KHANG	30/12/1992	*****31	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A01	C02115
173	PHAN VĂN KHANH	22/01/2004	*****20	X. Đồng Lộc, T. Hà Tĩnh	x	A.01	C02362
174	TRẦN VĂN KHÁNH	22/02/1989	*****36	X. Can Lộc, T. Hà Tĩnh	x		C02279
175	HOÀNG CÔNG QUỐC KHÁNH	12/12/2005	*****83	X. Đồng Lộc, T. Nghệ An	x		C02340
176	NGUYỄN VIỆT KHÁNH	16/04/1997	*****63	X. Quang Lộc, T. Hà Tĩnh	x	A1	C01993
177	NGUYỄN THỊ KHƯƠNG	20/04/1990	*****93	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	C01187
178	VI VĂN LAM	11/03/1995	*****58	X. Quế Phong, T. Nghệ An	x	A1	C01817
179	ĐÌNH THỊ LAN	18/01/2002	*****09	X. Thần Lĩnh, T. Nghệ An	x	A.01	C02390
180	PHAN VĂN LAN	17/06/1984	*****94	X. Xuân Lộc, T. Hà Tĩnh	x	A01	C02391
181	LƯƠNG THỊ LAN	02/12/1990	*****09	X. Thông Thụ, T. Nghệ An	x	A.01	C02414
182	LÊ THỊ BÍCH LAN	10/11/1977	*****21	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		C02457
183	LÊ THỊ LAN	18/12/1978	*****62	X. Đồng Lộc, T. Nghệ An	x		C01470

184	PHẠM THỊ NGỌC LÀNH	01/01/2006	*****98	X. Quế Phong, T. Nghệ An	x		C02168
185	NGUYỄN THỊ LÀNH	01/06/1986	*****13	X. Thần Lĩnh, T. Nghệ An	x	A1	C01969
186	ĐINH XUÂN LÂM	05/03/1981	*****20	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C01843
187	NGUYỄN PHÙNG LÂM	03/02/1986	*****78	X. Xuân Lâm, T. Nghệ An	x	A1	C00434
188	NGUYỄN THỊ LỊCH	24/11/1995	*****67	X. Tam Hợp, T. Nghệ An	x		C01283
189	VƯƠNG THỊ THUY LINH	11/11/1991	*****97	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		C02453
190	TÔ THỊ PHƯƠNG LINH	03/04/2001	*****25	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		C02312
191	NGUYỄN VIỆT LINH	03/03/2006	*****54	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x	A01	C02305
192	NGUYỄN BÁ LĨNH	14/02/1997	*****85	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A1	C01864
193	NGUYỄN THỊ LOAN	05/10/1992	*****16	X. Anh Sơn Đông, T. Nghệ An	x		C02280
194	NGUYỄN THỊ KIỀU LOAN	01/05/1989	*****77	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C01695
195	PHAN TRỊNH LONG	11/03/2006	*****83	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A.01	C02415
196	TRẦN ĐĂNG BẢO LONG	14/07/2006	*****56	X. Vĩnh Tường, T. Nghệ An	x		C02336
197	ĐẶNG TRỌNG LONG	28/10/1980	*****38	X. Quan Thành, T. Nghệ An	x		C02324
198	NGUYỄN CAO LỤC	15/05/1959	*****28	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x		C01141
199	NGUYỄN VĂN LƯƠNG	23/01/1982	*****43	X. Thiên Nhẫn, T. Nghệ An	x		C01305
200	BÙI VĂN LƯƠNG	08/06/1979	*****04	X. Xuân Lâm, T. Nghệ An	x		C00810
201	NGUYỄN QUỐC LÝ	01/01/1977	*****11	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x		C01845
202	PHAN THỊ LÝ	02/01/1992	*****62	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		C02204
203	PHAN THANH LÝ	15/04/1978	*****31	X. Thiên Nhẫn, T. Nghệ An	x		C02222
204	TRẦN THỊ LÝ	10/01/1992	*****81	X. Gia Hanh, T. Hà Tĩnh	x	A1	C01825

205	NGUYỄN THỊ MAI	11/02/1987	*****71	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		C02205
206	TRẦN QUỐC MẠNH	10/03/2003	*****83	X. Can Lộc, T. Hà Tĩnh	x	A.01	C02281
207	LÊ ĐỨC MẠNH	25/10/2004	*****79	X. Thiên Nhãn, T. Nghệ An	x	A01	C02363
208	PHAN VĂN MẠNH	01/09/1992	*****14	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x	A1	C01846
209	TRẦN XUÂN MẬU	13/11/1978	*****72	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x		C01668
210	VÕ THỊ THƯƠNG MẾN	29/01/2000	*****91	X. Thiên Nhãn, T. Nghệ An	x		C01826
211	LÊ VĂN MINH	16/07/2000	*****47	X. Vĩnh Tường, T. Nghệ An	x		C02364
212	TRẦN THỊ MINH	20/07/1990	*****37	X. Thiên Cầm, T. Hà Tĩnh	x		C02416
213	ĐẶNG BÁ MINH	27/09/1992	*****94	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A1	C01335
214	LÊ THỊ MINH	16/01/1986	*****88	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x		C01827
215	NGUYỄN THỊ LY NA	26/10/2006	*****87	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x	A01	C02365
216	ĐẶNG THỊ NA	26/08/1991	*****84	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x		C02078
217	NGUYỄN THANH NAM	16/06/2003	*****55	X. Cẩm Trung, T. Hà Tĩnh	x	A.01	C02366
218	TRỊNH NGỌC BẢO NAM	31/01/2006	*****63	TT. Giao Thủy, T. Nam Định	x	A1	C02466
219	TRẦN LÊ NAM	10/03/1991	*****68	X. Tam Đồng, T. Nghệ An	x		C02471
220	PHẠM VĂN NAM	28/11/1997	*****91	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		C01636
221	PHÙNG THỊ THÚY NGA	03/11/2005	*****98	X. Yên Xuân, T. Nghệ An	x	A.01	C02297
222	HOÀNG THỊ QUỲNH NGA	24/07/1992	*****71	X. Cổ Đàm, T. Hà Tĩnh	x		C02296
223	ĐINH THỊ NGA	07/08/1990	*****91	X. Hương Đô, T. Hà Tĩnh	x		C02295
224	HỒ THỊ NGA	07/01/1984	*****73	X. Hàm Trường, T. Hà Tĩnh	x		C02417
225	THÁI THỊ NGA	30/10/1989	*****93	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		C02449

226	NGUYỄN THỊ NGA	20/10/1975	*****06	X. Nhôn Mai, T. Nghệ An	x	A1	C02325
227	LŨ THỊ HẰNG NGA	27/12/2000	*****23	X. Thông Thụ, T. Nghệ An	x	A1	C01732
228	NGUYỄN THỊ QUỲNH NGA	16/05/2000	*****26	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A1	C01545
229	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÂN	02/09/1991	*****73	X. Vĩnh Tường, T. Nghệ An	x		C01848
230	NGUYỄN THỊ NGỌC	02/03/1996	*****45	X. Hương Đô, T. Hà Tĩnh	x	A.01	C02392
231	LÊ XUÂN NGỌC	23/06/1989	*****64	X. An Châu, T. Nghệ An	x		C02418
232	NGUYỄN VĂN NGỌC	10/07/1991	*****34	X. Thần Lĩnh, T. Nghệ An	x		C02314
233	NGUYỄN THÁI NGỌC	05/01/2006	*****83	X. Vĩnh Tường, T. Nghệ An	x		C02050
234	NGUYỄN BÁ NGỌC	02/02/1987	*****67	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A1	C01522
235	LÊ NGUYỄN CAO NGUYỄN	17/11/2004	*****79	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A.01	C02393
236	NGUYỄN QUỐC NHÂN	20/05/1990	*****16	X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		C02419
237	NGUYỄN THỊ NHÂN	08/02/1975	*****01	X. Sơn Kim 2, T. Hà Tĩnh	x	A1	C00643
238	TRẦN HỮU NHÂN	02/06/2005	*****46	X. Tân An Hội, TP. Hồ Chí Minh	x	A01	C02258
239	NGUYỄN ĐĂNG NHẬT	06/01/2001	*****44	X. Nghĩa Hành, T. Nghệ An	x		C02298
240	NGUYỄN VIỆT ĐỨC NHẬT	19/04/2003	*****75	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A1	C02334
241	LÊ VĂN NHIÊN	20/03/1983	*****52	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	C01748
242	LƯƠNG THỊ CẨM NHUNG	27/04/2004	*****07	X. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		C02299
243	NGUYỄN THỊ NHUNG	04/03/1985	*****55	X. Hương Khê, T. Hà Tĩnh	x		C02394
244	TRẦN THỊ NHƯ	12/01/1999	*****98	X. Vân Du, T. Nghệ An	x		C02052
245	HOÀNG THANH OAI	20/02/1990	*****54	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C01320
246	TRƯƠNG ĐAN PHONG	29/10/2006	*****17	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		C02080

247	VÕ HOÀNG PHÚC	18/07/2004	*****09	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x	A.01	C02395
248	NGUYỄN NGỌC PHÚC	03/07/2001	*****56	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A1	C02330
249	TRẦN VĂN PHÚC	15/11/1986	*****59	X. Cổ Đàm, T. Hà Tĩnh	x	A01	C02339
250	NGUYỄN THỊ THẢO PHƯƠNG	24/08/2003	*****76	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		C02396
251	NGÔ ĐỨC PHƯƠNG	25/09/1975	*****30	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		C02318
252	NGUYỄN QUỐC PHƯƠNG	03/04/2003	*****43	X. Phúc Lộc, T. Nghệ An	x	A01	C02343
253	LÔ VĂN QUẢNG	20/10/1992	*****15	X. Thông Thụ, T. Nghệ An	x		C02420
254	PHẠM MINH QUÂN	08/08/2004	*****74	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		C02282
255	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	28/02/2001	*****45	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A.01	C02367
256	PHAN HỒNG QUÂN	17/10/1996	*****74	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A01	C02436
257	NGUYỄN HỒNG QUÂN	15/01/2005	*****80	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	C01976
258	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	03/01/2002	*****95	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x	A1	C01721
259	NGUYỄN THỊ QUYÊN	06/01/1987	*****74	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		C01360
260	TRẦN VĂN QUYẾT	10/06/1998	*****79	X. Đức Thịnh, T. Hà Tĩnh	x	A.01	C02397
261	TRẦN HÀ NHƯ QUỲNH	18/06/2005	*****08	P. Hạc Thành, T. Thanh Hóa	x		C02300
262	NGUYỄN DUY QUỲNH	26/05/2000	*****80	X. Phúc Lộc, T. Nghệ An	x	A01	C02437
263	TRỊNH THỊ QUỲNH	25/10/1997	*****08	X. Yên Trung, T. Nghệ An	x		C02240
264	VƯƠNG THỊ HẢI SANG	27/02/1999	*****74	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A.01	C02368
265	LÊ THANH SANG	19/09/2002	*****53	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		C02119
266	TRẦN ĐỨC SÁNG	17/03/1993	*****15	X. Yên Xuân, T. Nghệ An	x		C02451
267	LÊ TẤT SÁNG	02/10/1994	*****69	X. Mai Phụ, T. Hà Tĩnh	x		C02421

268	NGUYỄN VĂN SÁNG	10/05/1989	*****97	X. Kim Bảng, T. Nghệ An	x	A01	C02208
269	TRƯỜNG VĂN SƠN	17/08/1996	*****56	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x	A.01	C02369
270	NGUYỄN HỮU SƠN	01/11/1982	*****99	X. Vĩnh Tường, T. Nghệ An	x	A.01	C02422
271	NGUYỄN HỒNG SƠN	09/03/2001	*****86	X. Anh Sơn Đông, T. Nghệ An	x	A01	C02438
272	NGUYỄN VĂN SƠN	23/12/1969	*****50	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A1	C00314
273	NGUYỄN TRỌNG SƠN	28/10/1982	*****40	X. Con Cuông, T. Nghệ An	x		C01421
274	HỒ VĂN SƠN	07/11/1998	*****24	X. Nhân Hoà, T. Nghệ An	x	A1	C01323
275	NGUYỄN HỮU SƠN	06/06/1982	*****88	X. Cát Ngạn, T. Nghệ An	x		C01113
276	TRỊNH XUÂN SƠN	10/07/2004	*****93	X. Hoa Quân, T. Nghệ An	x	A1	C02229
277	NGUYỄN THÁI SƠN	11/08/1983	*****67	X. Cổ Đàm, T. Hà Tĩnh	x	A1	C01416
278	ĐINH VĂN SỬ	05/07/1967	*****13	P. Bắc Hồng Lĩnh, T. Hà Tĩnh	x		C02250
279	HOÀNG VĂN SỸ	10/06/1988	*****43	X. Cổ Đàm, T. Hà Tĩnh	x		C02370
280	NGUYỄN TIẾN SỸ	25/04/2006	*****00	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		C02166
281	PHAN DUY TÀI	02/04/1996	*****91	P. Thái Hoà, T. Nghệ An	x	A01	C02319
282	ĐẶNG HỮU TÂM	18/01/1967	*****86	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		C02283
283	ĐẶNG NGỌC TÂM	04/03/1993	*****60	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A01	C02439
284	VÕ THỊ TÂM	26/09/1971	*****40	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C01036
285	LA VĂN TÂN	10/05/1970	*****15	X. Tiên Đồng, T. Nghệ An	x	A.01	C02284
286	NGUYỄN HỒNG TÂN	22/04/1970	*****93	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A1	C01377
287	NGUYỄN QUỲNH TIÊN	28/11/1997	*****50	X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x	A1	C01459
288	VI NHƯ TOẠI	13/09/1995	*****06	X. Quế Phong, T. Nghệ An	x	A01	C02441

289	NGUYỄN ĐỨC TOẠI	02/04/1990	*****10	X. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		C02230
290	LƯƠNG NGUYỄN TOÀN	20/04/2000	*****43	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x	A.01	C02403
291	HÀ VĂN TOÀN	10/10/1997	*****62	X. Quế Phong, T. Nghệ An	x	A.01	C02427
292	ĐOÀN VĂN TOÀN	19/12/1989	*****34	X. Vĩnh Tường, T. Nghệ An	x		C02087
293	VŨ HUY TOÀN	18/06/1982	*****53	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		C01990
294	TRẦN QUANG TOÀN	12/02/1996	*****88	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x	A.01	C02374
295	TRẦN NGUYỄN TUẤN TÚ	04/09/2001	*****05	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A1	C01177
296	XÔNG BÁ TỬA	15/11/2001	*****75	X. Mường Típ, T. Nghệ An	x	A.01	C02375
297	NGUYỄN CẢNH TUÂN	01/09/1994	*****79	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x	A.01	C02376
298	LÊ VĂN TUÂN	26/04/1984	*****97	X. An Châu, T. Nghệ An	x		C02428
299	PHAN VĂN TUÂN	27/12/1980	*****24	X. Tam Quang, T. Nghệ An	x	A1	C02331
300	PHẠM NGỌC TUÂN	02/04/1997	*****25	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A1	C01652
301	NGUYỄN VIỆT ANH TUẤN	13/12/2001	*****77	X. Vĩnh Tường T. Nghệ An	x	A.01	C02405
302	HÀ VĂN TUẤN	07/05/1987	*****69	X. Thông Thụ, T. Nghệ An	x		C02442
303	LƯU VĂN TUẤN	09/09/2001	*****92	X. Vĩnh Tường, T. Nghệ An	x	A1	C01426
304	NGUYỄN HỒNG TUÂN	05/10/1978	*****78	X. Hương Đô, T. Hà Tĩnh	x		C01328
305	NGÔ MINH TÙNG	14/06/1984	*****73	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A1	C01872
306	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	01/06/2002	*****38	X. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A.01	C02302
307	BẠCH THỊ TUYẾT	16/06/1977	*****48	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		C02288
308	PHẠM THỊ TUYẾT	30/10/1990	*****46	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C02304
309	PHAN THỊ TUYẾT	02/06/1988	*****02	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C02163

310	LÊ THỊ ÁNH TUYẾT	07/09/1983	*****31	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x		C01834
311	NGUYỄN XUÂN TƯƠNG	08/09/2004	*****72	X. Phúc Lộc, T. Nghệ An	x	A01	C02443
312	NGUYỄN HUY TƯỜNG	07/07/1979	*****75	X. Tiên Điền, T. Hà Tĩnh	x		C02444
313	VÕ HỒNG TY	06/05/1995	*****88	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		C01501
314	THÁI VĂN THẠCH	01/01/1973	*****87	X. Sơn Giang, T. Hà Tĩnh	x		C02332
315	PHẠM VĂN THÁI	10/05/1993	*****12	X. Mai Phụ, T. Hà Tĩnh	x		C02423
316	TRẦN QUỐC THÁI	06/06/2005	*****27	X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x	A1	C01674
317	PHẠM THỊ THANH	06/03/1990	*****37	X. Nhân Hoà, T. Nghệ An	x		C02400
318	LÊ HẢI THANH	19/09/1987	*****72	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		C02399
319	HOÀNG THỊ THANH	10/10/2001	*****12	X. Phúc Lộc, T. Nghệ An	x		C02398
320	PHẠM THỊ THU THANH	16/04/1996	*****74	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A01	C02189
321	LÊ THỊ THANH	09/01/1984	*****23	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A1	C02054
322	ĐẬU THỊ THANH	20/05/1990	*****79	X. Yên Trung, T. Nghệ An	x		C02056
323	NGUYỄN SỸ THÀNH	07/01/1994	*****20	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		C02286
324	NGUYỄN VĂN THÀNH	16/03/1987	*****29	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C02424
325	NGUYỄN TIẾN THÀNH	25/01/1983	*****03	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A1	C01405
326	TRẦN ĐỨC THÀNH	30/04/2002	*****71	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x	A1	C01830
327	NGUYỄN NGỌC THAO	16/08/1991	*****23	X. Phúc Lộc, T. Nghệ An	x	A1	C01702
328	VÕ THỊ PHƯƠNG THẢO	20/06/2002	*****07	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A01	C02190
329	TRẦN VĂN THẢO	07/06/1962	*****98	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		C01140
330	VÕ THỊ THẢO	10/01/1996	*****61	X. Phúc Lộc, T. Nghệ An	x		C02082

331	HỒ TRỌNG THẢO	15/01/1991	*****08	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		C01893
332	NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM	22/12/1990	*****57	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x	A.01	C02285
333	LUU QUỐC THẮNG	08/03/1991	*****4	P. Khương Đình, TP. Hà Nội	x		C00896
334	TRẦN DUY THẮNG	18/08/1971	*****86	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A01	C02264
335	TRẦN VĂN THẮNG	01/05/1978	*****17	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A01	C02120
336	THÁI VĂN THẮNG	02/09/1996	*****27	X. Yên Trung, T. Nghệ An	x	A01	C02103
337	NGUYỄN VĂN THỂ	03/02/1990	*****06	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x		C02401
338	HOÀNG TRUNG THỊ	10/10/1971	*****22	X. Phúc Lộc, T. Nghệ An	x	A1	C01059
339	PHẠM XUÂN THÌN	21/08/1989	*****75	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A01	C02402
340	ĐẬU THỊ THÌN	15/08/1978	*****00	X. Thành Bình Thọ, T. Nghệ An	x		C00614
341	LÔ THỊ THÌN	10/03/1988	*****10	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A1	C01831
342	NGUYỄN THỊ THỊNH	02/09/1970	*****54	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		C01194
343	HOÀNG KHẮC THỌ	24/01/1993	*****93	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		C02371
344	NGUYỄN HỮU THỌ	27/06/1999	*****03	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A01	C02338
345	PHAN VĂN THỎA	05/09/1972	*****23	X. Hương Xuân, T. Hà Tĩnh	x		C01326
346	VỖ THANH THOẠI	13/03/1989	*****78	X. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		C02440
347	NGÔ THỊ HỒNG THOAN	19/11/1985	*****52	X. Đức Quang, T. Hà Tĩnh	x		C02236
348	HOÀNG TRUNG THÔNG	06/05/1995	*****37	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	C01089
349	VŨ VĂN THỐNG	27/12/1974	*****22	X. Quế Phong, T. Nghệ An	x		C01060
350	VỖ THỊ CẨM THƠ	30/06/2006	*****99	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x	A1	C01592
351	BÙI XUÂN THỜI	14/05/2006	*****45	X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		C02469

352	NGUYỄN THỊ THƠM	15/01/1982	*****42	X. Hợp Minh, T. Nghệ An	x		C01195
353	PHẠM THỊ THƠM	26/08/2000	*****10	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		C02238
354	TRẦN ĐÌNH THUẦN	25/09/2004	*****15	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		C02252
355	DƯƠNG THỊ THUẬN	06/05/1985	*****22	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A1	C01552
356	PHAN THỊ PHƯƠNG THUỶ	16/10/2006	*****31	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		C01553
357	NGUYỄN THỊ NHƯ THUỶ	10/11/1991	*****49	X. Đan Hải, T. Hà Tĩnh	x		C01871
358	HOÀNG THỊ LỆ THUỶ	14/07/1984	*****47	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		C02047
359	THIỀU THỊ THUỶ	24/08/2001	*****16	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x	A01	C02191
360	PHAN THANH THUỶ	02/03/2001	*****45	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		C02217
361	CAO THỊ THÙY	05/11/1998	*****03	X. An Châu, T. Nghệ An	x	A.01	C02425
362	PHAN THỊ THU THỦY	28/06/1997	*****27	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A.01	C02426
363	ĐẶNG VĂN THỨ	10/11/1983	*****36	X. Thiên Nhẫn, T. Nghệ An	x		C02372
364	NGUYỄN NHÂN THỨC	06/06/2005	*****21	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		C02373
365	LƯƠNG THỊ HÀ THƯƠNG	15/04/2001	*****74	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C02301
366	PHẠM THỊ TRÀ	10/04/1989	*****39	X. An Châu, T. Nghệ An	x		C02107
367	NGUYỄN BÁ SƠN TRÀ	24/08/1998	*****95	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x	A01	C02219
368	ĐẶNG THỊ TRANG	19/07/1995	*****47	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A.01	C02287
369	CHU THÁI TRANG	20/08/1995	*****02	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		C02458
370	THÁI THỊ HUYỀN TRANG	26/03/2002	*****95	X. Sơn Long, T. Hà Tĩnh	x	A01	C02446
371	LƯƠNG THỊ TRANG	18/01/2001	*****76	X. Mường Chọng, T. Nghệ An	x	A1	C01509
372	HỒ THỊ TRANG	24/10/2002	*****31	X. Quỳnh Tam, T. Nghệ An	x		C01278

373	HỒ THỊ MAI TRANG	20/07/1992	*****12	X. Vân Du, T. Nghệ An	x		C01680
374	MAI QUANG TRUNG	03/10/1954	*****08	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		C02327
375	NGUYỄN VĂN TRUNG	19/06/1992	*****56	X. Vân Du, T. Nghệ An	x		C01337
376	ĐẶNG HỮU TRUNG	29/04/1989	*****29	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	C01423
377	THÁI BÁ TRƯỜNG	29/10/1998	*****61	X. Vinh Tường T. Nghệ An	x	A.01	C02404
378	LƯU THỊ TỔ UYÊN	27/06/1996	*****50	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A1	C01478
379	NGUYỄN THỊ VÂN	10/05/1997	*****41	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		C02289
380	TRỊNH THỊ THUÝ VÂN	16/08/1990	*****45	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x	A.01	C02377
381	HOÀNG VĂN VÂN	12/02/1983	*****27	X. Yên Trung, T. Nghệ An	x	A01	C02445
382	NGUYỄN THỊ VÂN	22/05/1996	*****51	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x	A1	C01798
383	DOÃN VĂN VIỆT	25/09/1987	*****45	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A01	C02468
384	TRỊNH THỊ VINH	25/08/2001	*****66	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		C01227
385	ĐINH VĂN VINH	28/02/1979	*****63	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A1	C01527
386	CHU TOÀN VŨ	27/10/2005	*****48	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A01	C02303
387	NGUYỄN TUẤN VŨ	02/08/2004	*****53	X. Phúc Trạch, T. Hà Tĩnh	x	A.01	C02429
388	NGUYỄN XUÂN VŨ	07/12/2005	*****00	P. Bắc Hồng Lĩnh, T. Hà Tĩnh	x	A1	C01882
389	TRẦN HOÀNG VŨ	23/03/2005	*****67	X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x	A1	C02216
390	BÙI THỊ VUI	26/04/2003	*****71	X. Thành Bình Thọ, T. Nghệ An	x	A.01	C02455
391	NGUYỄN VĂN VƯƠNG	01/06/1991	*****50	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		C02378
392	NGUYỄN THỊ HÀ VY	10/06/1978	*****57	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A1	C01808
393	LÊ THỊ XUYỀN	02/02/1981	*****33	X. Thiên Nhãn, T. Nghệ An	x	A01	C02320

394	NGUYỄN THỊ YẾN YẾN	18/01/1995	*****47	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x	A.01	C02290
395	NGUYỄN THỊ YẾN	15/08/2003	*****02	X. Yên Trung, T. Nghệ An	x	A01	C02309
396	PHAN THỊ YẾN	20/04/1999	*****01	X. Cổ Đàm, T. Hà Tĩnh	x	A1	C01782